

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **103/2021/HS-ST**
Ngày: 24 - 12- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Ngọc;

2. Ông Hng Trung Hiếu.

Thư ký phiên tòa: Bà Hng Thúy Nga-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2021/TLST-HS, ngày 23/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2021/QĐXXST-HS, ngày 10/12/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hầu Văn H**, sinh ngày 16/9/1978 tại tỉnh HG.

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Tổ 8, phường QT, thành phố HG, tỉnh HG.

Chỗ ở (tạm trú): Tổ 7, phường NH, thành phố HG, tỉnh HG.

Nghề N: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Hán; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Hầu Sến S, sinh năm 1944; con bà: Cao Thị P, sinh năm 1943; vợ:Thượng Thị N, sinh năm 1978;con: Có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2003.

* Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Bản án số 18/2015/HSST ngày 24/7/2015 Tòa án nhân dân thành phố HG, tỉnh HG xử phạt 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 tháng, về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích).

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/6/2021, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

2. Họ và tên: **Đinh Quốc T**, sinh ngày 24/10/1979 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn 11, xã TL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề N: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt

Nam; tôn giáo: Không; con ông: : Đinh Quốc K (đã chết).; con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1943; vợ: Phạm Thị Q, sinh năm 1981; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2008.

* Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2021, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

* Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Hồng A, sinh năm 1985;

Trú tại: Xóm 10, xã TL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1988;

Trú tại: Thôn NT, xã Tú T, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang.

- Chị Thượng Thị N, sinh năm 1978;

Nơi ĐKKHKT: Xóm XC, xã XC1, huyện MV, tỉnh HG.

Chỗ ở: Tổ 7, phường NH, thành phố HG, tỉnh HG.

- Anh Hng Xuân T, sinh năm 1972;

Trú tại: Thôn 3, xã TL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị A, anh L, chị N, anh T đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Quốc T, cư trú tại thôn 11, xã TL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang làm nghề khoan, phá đá. Năm 2019 T đi làm thuê tại tỉnh HG và quen biết Hng Xuân T, cư trú tại thôn 3, xã TL. Qua nói chuyện công việc, biết T làm nghề khoan, phá đá, T cho T số điện thoại của Hầu Văn H (nơi ĐKKHKT: tổ 8, phường QT; chỗ ở: tổ 7, phường NH, thành phố HG, tỉnh HG) là người bán bột nổ sử dụng phá đá (T lưu số điện thoại của H và tên trong danh bạ điện thoại là “Hoa Mông”).

Đầu tháng 4/2021, T có ý định mua thuốc nổ để phá đá nên đã gọi điện thoại cho H hỏi mua thuốc nổ, kíp nổ, H nói với T có 02 loại thuốc nổ, một loại dạng thỏi và một loại dạng hạt phân đạm, T thống nhất với H mua thuốc nổ dạng thỏi, giá 250.000đ/01kg thuốc nổ, 50.000đ/01 kíp nổ điện, T đặt mua 20kg thuốc nổ và 50 kíp nổ với tổng số tiền là 7.500.000đ, H nói với T khi nào có thuốc nổ và kíp nổ sẽ thông báo cho T biết.

Sau khi thỏa thuận mua bán vật liệu nổ với T, H đi xe ô tô khách lên chợ xã Sơn Vỹ, huyện MV, tỉnh HG (khu vực giáp biên giới Việt Nam - Trung Quốc) mua thuốc nổ của một người đàn ông không quen biết (không xác định được là người

Việt Nam hay người Trung Quốc) 100 thỏi thuốc nổ hình trụ tròn, dài 26cm, đường kính 3,3cm có tổng khối lượng 20kg với giá 35 Nhân dân tệ (tiền Trung Quốc)/01kg thuốc nổ (tương đương 115.000đ/01kg) và 75 kíp nổ hình trụ, vỏ bằng kim loại, dài 05cm, đường kính 0,8cm, một đầu gắn với 02 dây điện với giá 06 Nhân dân tệ/01 kíp nổ (tương đương 20.000đ/01 kíp nổ) với tổng số tiền thuốc nổ và kíp nổ là 1.150 Nhân dân tệ (tương đương 3.800.000đ). Sau khi mua được thuốc nổ và kíp nổ, H thuê xe ôm chở ra thị trấn MV, huyện MV rồi đi xe ô tô khách mang thuốc nổ, kíp nổ về nhà cất giấu. Sau đó H gọi điện cho T nói đã có thuốc nổ, kíp nổ và bảo T chuyển trước 5.000.000đ thì H sẽ gửi thuốc nổ, kíp nổ cho T, số tiền còn lại khi nào T nhận được thuốc nổ, kíp nổ thì trả nốt và cho số tài khoản gửi tiền vào tài khoản Ngân hàng Nông N và Phát triển nông thôn số 8203215026665, chủ tài khoản là Thượng Thị N (vợ H) để T chuyển tiền.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/4/2021 trên đường đi làm, T đến Cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại di động của anh Nguyễn Thành L (địa chỉ tại thôn NT, xã Tú T, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang) chuyển 2.000.000đ qua dịch vụ Viettel Pay Pro đến tài khoản số 8203215026665 (chủ tài khoản là “THUONG THI NGHIEP”), sau đó T điện thoại cho H thì H yêu cầu T chuyển đủ 5.000.000đ. Đến 17 giờ cùng ngày, T đến Cửa hàng tạp hóa “A Hữu” của gia đình chị Nguyễn Hồng A, cư trú tại thôn 10, xã TL, huyện Yên Sơn chuyển 3.000.000đ qua dịch vụ Viettel Pay Pro đến số tài khoản số 8203215026665 (chủ tài khoản là “THUONG THI NGHIEP”). Chuyển tiền xong, T gọi điện thì H nói đã nhận được tiền và bảo T nhấn địa chỉ để H gửi thuốc nổ và kíp nổ cho T.

Khoảng 13 giờ ngày 26/4/2021, H cho 20kg thuốc nổ và 50 kíp nổ vào 01 thùng cát tông dùng băng dính dán kín và ghi địa chỉ người nhận là: “*Số. 5 tỉnh đội Đường cao tốc tuyên quang tên là: đông nhận hàng 0332040788*” rồi chở ra bến xe ô tô khách HG gửi xe ô tô khách biển số 23A - 002.20 của nhà xe Hùng Cường chạy tuyến HG - Yên Bái (đi qua thành phố Tuyên Quang). Sau đó H điện thoại thông báo cho T khoảng 17 giờ cùng ngày ra đón xe ô tô khách để nhận thuốc nổ, kíp nổ. Còn lại 25 kíp nổ H để trong thùng bìa cát tông đặt tại khu vực bếp ăn của gia đình H, mục đích để bán.

Chiều cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 50S3 - 4927 (xe mô tô của gia đình T) đến khu vực vòng xuyên Km5, Quốc lộ 2, thuộc thôn 17, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang để nhận thuốc nổ, kíp nổ. Khoảng 18 giờ 05 phút xe ô tô khách Hùng Cường đến nơi dừng xe để giao hàng. Khi T đang nhận thùng cát tông bên trong chứa thuốc nổ, kíp nổ thì bị Tổ công tác Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ trên tay Đinh Quốc T đang bê 01 thùng cát tông dán kín, bên trong có 10 túi ni lông màu

trắng, mỗi túi chứa 10 thỏi hình trụ tròn dài 26cm, đường kính 3,3cm có tổng khối lượng 20kg; 01 túi ni lông màu đen, bên trong có 24 vật hình trụ vỏ kim loại dài 05cm, đường kính 0,8cm, một đầu nối với 02 dây điện vỏ màu vàng (dây điện được bó thành từng bó, không đo chiều dài); 26 vật hình trụ vỏ kim loại dài 05cm, đường kính 0,8cm, một đầu nối với 02 dây điện vỏ màu đỏ (dây điện được bó thành từng bó, không đo chiều dài); 01 xe mô tô biển số 50S3 - 4927; 01 Thẻ ngân hàng Agribank số 9704050922631101 (chủ tài khoản: “PHAM THI QUY”); 01 CMND mang tên Đinh Quốc T và 698.000đ. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang đã bàn giao Đinh Quốc T, vật chứng, tài liệu đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 3236/C09-P2 ngày 27/4/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Mẫu vật ký hiệu M1 (01 vật trụ hình tròn, dài 26cm, đường kính 3,3cm) gửi đến giám định là thuốc nổ công N Amônít, thường dùng trong phá đá, mở đường.

- Mẫu vật ký hiệu M2 (01 vật trụ tròn, vỏ kim loại, dài 05cm, đường kính 0,8cm, một đầu nối với 02 đoạn dây dẫn điện màu đỏ) gửi đến giám định là kíp nổ điện vỏ nhôm.

- Mẫu vật ký hiệu M3 (01 vật trụ tròn, vỏ kim loại, dài 05cm, đường kính 0,8cm, một đầu nối với 02 đoạn dây dẫn điện màu vàng) gửi đến giám định là kíp nổ điện vỏ nhôm.

Tại Công văn số 2200/C09-P2 ngày 15/7/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an trả lời: Không đủ điều kiện xác định nguồn gốc và nơi sản xuất của số vật liệu nổ nêu trên.

Ngày 15/6/2021, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hầu Văn H tại tổ 7, phường NH, thành phố HG, tỉnh HG. Trước khi tiến hành khám xét, H tự giác giao nộp 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa 25 vật hình trụ tròn, vỏ kim loại, một đầu có gắn dây điện màu vàng. Túi ni lông được H lấy từ 01 thùng bìa cát tông đặt tại khu vực bếp ăn của gia đình H.

Tại Kết luận giám định số 5442/C09-P2 ngày 06/7/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

- Mẫu vật gửi giám định là kíp nổ điện vỏ nhôm, thuộc nhóm vật liệu nổ và còn sử dụng được. Kíp nổ có tác dụng kích nổ thuốc nổ.

- Không đủ điều kiện xác định nơi sản xuất kíp nổ nói trên.

Tiến hành giám định chữ viết trên thùng cát tông Cơ quan điều tra thu giữ khi lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đinh Quốc T.

Tại Kết luận giám định số 833/GĐ-KTHS ngày 24/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chữ viết trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 với chữ viết đúng tên Hầu Văn H trên các mẫu so sA ký hiệu M1, M2, M3 là do cùng một người viết.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của Đinh Quốc T 10 túi ni lông màu trắng, mỗi túi chứa 10 gói thuốc nổ công N Amônít, tổng trọng lượng 20kg; 50 kíp nổ điện vỏ nhôm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10S; 01 Giấy phép lái xe mang tên Đinh Quốc T, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 10/6/2015; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Đinh Quốc T và 698.000đ; 01 Thẻ ngân hàng Agribank số 9704050922631101. Thu giữ của Hầu Văn H 25 kíp nổ điện vỏ nhôm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 56/CT- VKSTQ-P2, ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo:

Hầu Văn H, Đinh Quốc T về tội Mua bán trái phép vật liệu nổ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Vụ án được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang chuyển đến Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn xét xử theo thẩm quyền

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật đã nêu như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Hầu Văn H, Đinh Quốc T phạm tội Mua bán trái phép vật liệu nổ.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hầu Văn H từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam ngày 16/6/2021.

Xử phạt bị cáo Đinh Quốc T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2021.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:.

Tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy cát tông, xung quanh được dán băng dính trắng, mặt trên thùng có dán giấy trắng kẻ ngang, ghi nội dung “Số. 5 tỉnh đội Dầu đường cao tốc tuyên quang tên là: đông 0332040788 nhận hàng”, trên phần băng dính có ghi “Số. 5 tỉnh đội dầu đường cao tốc tuyên quang tên là Đông 0332040788”. Được niêm phong trong thùng giấy cát tông đóng kín, có dán giấy

niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của những người tham gia niêm phong.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10S của Đinh Quốc T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S của Hầu Văn H.

Trả lại cho bị cáo Đinh Quốc T 01 Giấy phép lái xe mang tên Đinh Quốc T, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 10/6/2015, 01 Chứng minh nhân dân mang tên Đinh Quốc T và số tiền 698.000 đồng.

Truy thu của Hầu Văn H số tiền 5.000.000 đồng do mua bán trái phép vật liệu nổ mà có.

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định,

Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, kết quả kiểm tra điện thoại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 26/4/2021, Hầu Văn H (nơi ĐKKHKT: tổ 8, phường QT; chỗ ở: tổ 7, phường NH, thành phố HG, tỉnh HG) đã có hành vi bán cho Đinh Quốc T (cư trú tại thôn 11, xã TL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang) 20kg thuốc nổ công N Amônit và 50 kíp nổ điện vỏ nhôm với giá 7.500.000đ (T đã trả trước cho H 5.000.000đ). Đến 18 giờ 05 phút cùng ngày khi T nhận thuốc nổ, kíp nổ tại Km5, Quốc lộ 2, thuộc thôn 17, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Ngoài ra, ngày 15/6/2021 khám xét chỗ ở của Hầu Văn H thu giữ 25 kíp nổ điện vỏ nhôm, mục đích H mua về để bán.

Hành vi của bị cáo Hầu Văn H, Đinh Quốc T đã phạm vào tội mua bán trái phép vật liệu nổ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 305

Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an T công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, trong khi mình không thuộc đối tượng được phép mua bán vật liệu nổ, nhưng vẫn cố ý thực hiện mua bán khối lượng thuốc nổ 20kg và một số lượng phụ kiện nổ gồm kíp nổ điện.

Trong vụ án này bị cáo Hầu Văn H là người tìm mua thuốc nổ, kíp nổ sau đó đem bán cho bị cáo Đinh Quốc T, ngoài lượng thuốc nổ và phụ kiện nổ bán cho T bị cáo còn mua một lượng phụ kiện nổ là 25 kíp nổ điện vỏ nhôm, mục đích để bán; bị cáo T là người đề xuất liên lạc đã mua 20kg thuốc nổ và 50 kíp nổ điện từ bị cáo H. Các bị cáo đã vi phạm vào quy định tại điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự, do vậy cần có mức hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo H mức án cao hơn bị cáo T trong vụ án là phù hợp.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng; các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều không có nghề N ổn định, phạm tội liên quan đến vật liệu nổ lần đầu nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 305 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10S, vỏ màu đen, có số sêri R9WMB1V4KEJ, IMEI (khe 1) 353418110591721, IMEI (khe 2) 353419110591729, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, trong máy có lắp 2 thẻ sim có số 8984048000016788461 và 8984048000006316853 (được niêm phong);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh-đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 861245086731246; IMEI 2: 861245086731253, điện thoại lắp 01 sim có số: 8984048000052092530 (được niêm phong);

Những chiếc điện thoại trên các bị cáo T, H dùng để giao dịch mua bán vật liệu nổ cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 thùng giấy cát tông, xung quanh được dán băng dính trắng, mặt trên thùng có dán giấy trắng kẻ ngang, ghi nội dung “ Số. 5 tỉnh đội Đà đường cao tốc Tuyên Quang tên là: đông. 0332040788 nhận hàng”, trên phần băng dính có ghi “Số.5 tỉnh đội đà đường cao tốc Tuyên Quang tên là Đông 0330040788”. Đồ vật

được đựng trong 01 thùng giấy cát tông đóng kín, có dán giấy niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của người tham gia niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các giấy tờ gồm: 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 080086001559, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 10/6/2021 cho Đinh Quốc T; 01 Chứng minh nhân dân số 070582031 mang tên Đinh Quốc T, sinh ngày 24/10/1979, do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 08/3/2018; đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo; số tiền 698.000 (sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng), hiện đang gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang là tiền của bị cáo T. Những giấy tờ và tiền không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo T là phù hợp.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) bị cáo H bán vật liệu nổ cho bị cáo T cần truy thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Đối với số vật liệu nổ gồm: 10 (mười) túi ni lông màu trắng, mỗi túi chứa 10 gói thuốc nổ công N Amônit, trọng lượng 20Kg, tạm giữ của Đinh Quốc T; 50 (năm mươi) kíp nổ điện vỏ nhôm, tạm giữ của Đinh Quốc T; 25 (hai mươi lăm) kíp nổ điện vỏ nhôm, tạm giữ của Hầu Văn H hiện đang được gửi tại Chi nhánh Công an Hóa chất mỏ Hà Tuyên để xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra xác định ngày 06/4/2021 và ngày 07/4/2021 Đinh Quốc T đến Cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Hồng A chuyển tiền qua dịch vụ Viettel Pay Pro đến số tài khoản Ngân hàng Agribank số 8203215026665, chủ tài khoản là “THUONG THI NGHIEP” với tổng số tiền là 7.000.000đ (ngày 06/4/2021 chuyển 4.000.000đ; ngày 07/4/2021 chuyển 3.000.000đ). Hầu Văn H khai số tiền trên T chuyển cho H mua bao phân đạm có trọng lượng 50kg để chế tạo thuốc nổ; ngày 07/4/2021, H gửi bao phân đạm qua xe ô tô khách về thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh HG cho T, người nhận là Nguyễn Văn Chung, cư trú tại thôn 11, xã TL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. T khai số tiền trên T chuyển cho H là tiền đặt cọc mua 20kg thuốc nổ và 50 kíp nổ ngày 26/4/2021. Chung không thừa nhận. Do

đó không đủ căn cứ chứng minh ngày 07/4/2021 H bán cho T, Chung bao phân đàm để chế tạo thuốc nổ;

Đối với người đàn ông bán vật liệu nổ cho Hầu Văn H do không xác định được tên, địa chỉ cụ thể, không đủ căn cứ xác định H và người đàn ông không quen biết mua bán vật liệu nổ qua biên giới; Hng Xuân T giới thiệu và cho số điện thoại để T và H liên hệ trao đổi mua bán bột nổ phá đá, T không biết T và H thỏa thuận mua bán trái phép vật liệu nổ; Thượng Thị N không biết H sử dụng số tài khoản 8203215026665 của mình để nhận tiền mua bán trái phép vật liệu nổ;

Cơ quan điều tra không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điều 303 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Hầu Văn H, Đinh Quốc T phạm tội **Mua bán trái phép vật liệu nổ.**

2. Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt: Bị cáo **Hầu Văn H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 16/6/2021.

- Xử phạt: Bị cáo **Đinh Quốc T 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù.** Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 26/4/2021.

3. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10S, vỏ màu đen, có số seri R9WMB1V4KEJ, IMEI (khe 1) 353418110591721, IMEI (khe 2) 353419110591729, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, trong máy có lắp 2 thẻ sim có số 8984048000016788461 và 8984048000006316853 (được niêm phong); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh-đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 861245086731246; IMEI 2: 861245086731253, điện thoại lắp 01 sim có số: 8984048000052092530 (được niêm phong);

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thùng giấy cát tông, xung quanh được dán băng dính trắng, mặt trên thùng có dán giấy trắng kẻ ngang, ghi nội dung “ Số. 5 tỉnh đội Đâu đường cao tốc Tuyên Quang tên là: đông. 0332040788 nhận hàng”, trên phần băng dính có ghi “Số.5 tỉnh đội đầu đường cao tốc Tuyên Quang tên là Đông 0330040788”. Đồ vật được đựng trong 01 thùng giấy cát tông đóng kín, có dán giấy niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của người tham gia niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo Đinh Quốc T các giấy tờ tùy thân gồm: 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 080086001559, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 10/6/2021 cho Đinh Quốc T; 01 Chứng minh nhân dân số 070582031 mang tên Đinh Quốc T, sinh ngày 24/10/1979, do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 08/3/2018; và số tiền 698.000 (sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng), hiện đang gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang.

(Tình trạng các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn lập ngày 23/11/2021 và ủy nhiệm chi của Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn lập ngày 26/11/2021).

- Truy thu của bị cáo Hầu Văn H số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) là tiền do phạm tội mà có.

5. Căn cứ: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ: Các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h. Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Ngọc – Hng Trung Hiếu Nguyễn Xuân Thủy

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ; **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hồng Việt – Hà Thị Vinh

Nguyễn Xuân Thủy

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ; **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Trần Ngọc An

